

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ THIÊN LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ THIẾT BỊ THIÊN LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIEN LONG EQUIPMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THIEN LONG EAT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107028329

3. Ngày thành lập: 15/10/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 68 Hoàng Văn Thái, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964169119

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
3.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
4.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
5.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
6.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
8.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
9.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
10.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
11.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
12.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
13.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
14.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
15.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
16.	Sản xuất máy luyện kim	2823
17.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
18.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391

19.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
20.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
21.	Đúc sắt, thép	2431
22.	Đúc kim loại màu	2432
23.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
24.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
25.	Khai thác dầu thô	0610
26.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
29.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
30.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
31.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
34.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
35.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
36.	Bán buôn tổng hợp	4690
37.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
39.	Lập trình máy vi tính	6201
40.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
41.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
42.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
43.	Sản xuất xe có động cơ	2910
44.	Sản xuất mô tô, xe máy	3091
45.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
46.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
47.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
50.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
51.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315

52.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
53.	Xây dựng nhà các loại	4100
54.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
55.	Phá dỡ	4311
56.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
57.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
58.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
59.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
60.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
61.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
62.	Bán mô tô, xe máy	4541
63.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
64.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
65.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
66.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
67.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
68.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
69.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
70.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
71.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
72.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
73.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
74.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
75.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
76.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
77.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
78.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo, quản lý bất động sản	6820
79.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình	7110
80.	Quảng cáo	7310

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM THỊ TUYẾN	Số 3, ngõ 21, phố Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	40	033164000307	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	40		
2	NGUYỄN THỊ DIỆU THÚY	Thôn Tụ Khoát, Xã Ngũ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	40	012186497	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	40		
3	NGHIÊM THỊ PHƯƠNG	Số 23 ngách 376/35/2 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20	011155011	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ DIỆU THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: 18/12/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012186497

Ngày cấp: 26/02/2014

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Tự Khoát, Xã Ngũ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Tự Khoát, Xã Ngũ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội